

Số: 310 /BVNH-KSNK

Ninh Hoà, ngày 07 tháng 3 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Nhà cung cấp dịch vụ.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải của Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà.

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà.

Điện thoại: 0258.3.847.452.

Email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà - Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà.

- Nhận qua email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 10 tháng 3 năm 2025 đến hết ngày 20 tháng 3 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 20/3/2025

6. Thư mời báo giá được đăng tải lên: <http://benhvienninhhoa.khanhhoa.gov.vn>

### II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục: (Đính kèm phụ lục)

2. Địa điểm thực hiện:

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: 12 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng (không).

- Thanh toán hợp đồng và các điều kiện thanh toán: thanh toán một lần bằng chuyển khoản trong vòng 60 ngày kể từ ngày bên cung cấp dịch vụ hoàn thành công việc và cung

cấp đầy đủ chứng từ, hóa đơn tài chính theo quy định kèm theo bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (mẫu 08a).

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo BV;
- Lưu: VT, Khoa KSNK.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Lệnh**

**Phụ lục**

(Đính kèm Công văn số 310/BVNH-KSNK ngày 07/3/2025)

**I. Bảng chi tiết quan trắc nước thải giai đoạn điều chỉnh hiệu quả**

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Số lần	Tần suất	Vị trí lấy mẫu	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>A. Nước thải trước xử lý</b>							
1	pH	05	05 mẫu tổ hợp (khoảng cách lấy mẫu 15 ngày/lần)	Tại bể thu gom hố ga đầu vào của hệ thống xử lý nước thải.			
2	BOD <sub>5</sub>						
3	COD						
4	TSS						
5	Sunfua						
6	Amoni						
7	Nitrat						
8	Phosphat						
9	Dầu mỡ động thực vật						
10	Tổng Coliforms						
11	Salmonella						
12	Shigella						
13	Vibrio Cholerae						
14	Hoạt độ phóng xạ alpha						
15	Hoạt độ phóng xạ beta						
<b>B. Nước thải sau xử lý</b>							
1	pH	05	05 mẫu tổ hợp (khoảng cách lấy mẫu 15 ngày/lần)	Tại ống xả nước thải trước khi thải ra hồ sinh học.			
2	BOD <sub>5</sub>						
3	COD						
4	TSS						
5	Sunfua						
6	Amoni						
7	Nitrat						
8	Phosphat						
9	Dầu mỡ động thực vật						
10	Tổng Coliforms						
11	Salmonella						

12	Shigella						
13	Vibrio Cholerae						
14	Hoạt độ phóng xạ alpha						
15	Hoạt độ phóng xạ beta						

## II. Bảng chi tiết quan trắc nước thải giai đoạn ổn định

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Số mẫu	Tần suất	Vị trí lấy mẫu	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>A. Nước thải trước xử lý</b>							
1	pH	01	01 mẫu đơn	Tại bể thu gom hố ga đầu vào của hệ thống xử lý nước thải.			
2	BOD <sub>5</sub>						
3	COD						
4	TSS						
5	Sunfua						
6	Amoni						
7	Nitrat						
8	Phosphat						
9	Dầu mỡ động thực vật						
10	Tổng Coliforms						
11	Salmonella						
12	Shigella						
13	Vibrio Cholerae						
14	Hoạt độ phóng xạ alpha						
15	Hoạt độ phóng xạ beta						
<b>B. Nước thải sau xử lý</b>							
1	pH	07	07 mẫu đơn, mỗi ngày lấy 1 mẫu (07 ngày liên tiếp)	Tại ống xả nước thải trước khi thải ra hồ sinh học.			
2	BOD <sub>5</sub>						
3	COD						
4	TSS						
5	Sunfua						
6	Amoni						
7	Nitrat						

8	Phosphat						
9	Dầu mỡ động thực vật						
10	Tổng Coliforms						
11	Salmonella						
12	Shigella						
13	Vibrio Cholerae						
14	Hoạt độ phóng xạ alpha						
15	Hoạt độ phóng xạ beta						
<b>III</b>	<b>Chi phí công lấy mẫu, bảo quản mẫu</b>	12					
<b>IV</b>	<b>Chi phí xe vận chuyển</b>	12					
<b>V</b>	<b>Chi phí lập báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm</b>	01					
<b>Tổng cộng: (I+II+III+IV+V)</b>							

*Ghi chú: chi phí bao gồm VAT và các chi phí khác (nếu có)*